

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2023/HS-ST
Ngày 08-9-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiển.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đình Mạnh.

Bà Trần Thị Định.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Thanh Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Đức Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 34/2023/TLST-HS ngày 18-8-2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Việt H, sinh năm 1985 tại Thái Bình;

Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn L X, xã M L, huyện V T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tổ H (Đã chết) và bà Đỗ Thị L, sinh năm 1955; có vợ là Trần Thị M, sinh năm 1986 và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” theo Lệnh số 25 ngày 26-6-2023 của Cơ quan CSĐT Công an huyện V, tỉnh Nam Định.

“có mặt”.

- **Bị hại:** Anh Phạm Trung K, sinh năm 2001 (Đã chết).

- **Người đại diện hợp pháp của bị hại:**

+ Ông Phạm Văn C, sinh năm 1977; (Là bố đẻ của anh K). “có mặt”.

+ Bà Ninh Thị L, sinh năm 1982 (Là mẹ đẻ của anh K). “có mặt”.

+ Chị Ngô Thị Th, sinh năm 2001 (Là vợ của anh K).

Đều cư trú tại: Thôn L T2, xã Y H, huyện Y M, tỉnh Ninh Bình. “vắng mặt”.

Người đại diện theo ủy quyền của ông C; bà L và chị Th là: Ông Phạm Văn D, sinh năm 1949; nơi cư trú: Thôn L T2, xã Y H, huyện Y M, tỉnh Ninh Bình. “có mặt”.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Tiến G, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn Đ N 2, thị trấn Y M, huyện Y M, tỉnh Ninh Bình. “vắng mặt”.

- *Người làm chứng:* Anh Vũ Văn M, sinh năm 1995; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 27-05-2023, Nguyễn Việt H có giấy phép lái xe, đã điều khiển xe ô tô BKS 62C – 131.37 từ huyện V T, tỉnh Thái Bình đi đến xã Yên Dương, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định để lấy hàng. Ngồi hàng ghế phụ trên xe ô tô còn có phụ xe là anh Vũ Văn M. Khoảng 11 giờ cùng ngày, khi đi đến Km 98+600 quốc lộ 38B, ngã tư Đồng Đội thuộc địa phận thôn Thượng, xã Minh Tân, huyện V, tỉnh Nam Định. Đây là khu vực ngã tư giao nhau giữa đường quốc lộ 37B đi tỉnh lộ 486B và quốc lộ 38B. Tại khu vực này mặt đường quốc lộ 38B rộng 09m; ở giữa đường có vạch sơn màu vàng đơn, nét liền chia mặt đường thành hai chiều đi riêng biệt là chiều thành phố Nam Định đi Ý Yên và chiều ngược lại. Lề phải và lề trái quốc lộ 38B hướng thành phố Nam Định – Ý Yên đều rộng 01m; ngoài lề phải, lề trái là khu vực dân cư sinh sống. Ngoài lề phải hướng Nam Định – Ý Yên trước khi đến ngã tư lần lượt cấm các biển hiệu: biển báo hiệu khu dân cư, biển báo hiệu nguy hiểm đường giao nhau cùng cấp, biển báo hiệu nguy hiểm người đi bộ sang đường. Ngoài lề phải hướng Ý Yên – thành phố Nam Định trước khi đến ngã tư cấm biển báo hiệu nguy hiểm người đi bộ sang đường. Mặt đường quốc lộ 37B rộng 12m; ở giữa đường có vạch sơn màu vàng đơn nét liền chia mặt đường thành hai chiều đi riêng biệt là chiều thị trấn Gôi đi Hiến Khánh và chiều ngược lại. Ngoài lề phải hướng thị trấn Gôi – Hiến Khánh trước khi đến ngã tư lần lượt cấm các biển báo hiệu nguy hiểm: đường giao nhau cùng cấp, người đi bộ sang đường. Ngoài lề phải tỉnh lộ theo hướng Hiến Khánh – thị trấn Gôi trước khi đến ngã tư cấm biển báo hiệu nguy hiểm người đi bộ sang đường. Ngoài ra tất cả các chiều đường đến ngã tư trên mặt đường đều có hệ thống gờ giảm tốc, vạch kẻ cho người đi bộ đã mờ và hệ thống đèn tín hiệu cảnh báo màu vàng nhấp nháy. Lúc này H điều khiển xe ô tô đi ở chiều đường bên phải hướng thành phố Nam Định đi Ý Yên, tốc độ phương tiện khoảng từ 42 – 46 km/h. Trước khi vào khu vực ngã tư H cho xe giảm tốc độ xuống 34 km/h, đồng thời quan sát thấy bên phải theo chiều đi của mình thấy có 01 xe ô tô tải (không xác định được BKS, ai điều khiển) đi trên đường tỉnh lộ 486B hướng

Hiển Khánh – thị trấn Gòl đến ngã tư. Thấy xe tải này có dấu hiệu đi chậm lại, nhường đường cho xe mình nên H đã tăng tốc độ xe ô tô đến 39,8 km/h (+- 2,65 km/h) để vượt lên. Cùng lúc này xe ô tô BKS: 35H – 005.69 do anh Phạm Trung K điều khiển đi trên quốc lộ 37B hướng thị trấn Gòl – Hiển Khánh cũng đi đến khu vực ngã tư với tốc độ là 41,1 km/h (+- 2,74 km/h). Do không chú ý quan sát thấy phương tiện xe ô tô BKS 35H – 005.69 đi đến từ bên trái theo chiều đi của mình, không chấp hành báo hiệu đường bộ, không giảm tốc độ để có thể dừng một cách an toàn trong trường hợp có cảnh báo nguy hiểm nên H đã điều khiển xe ô tô của mình xô thẳng vào ca bin, thùng xe bên phụ xe ô tô BKS 35H – 005.69 gây ra tai nạn giao thông. Sau khi va chạm anh K văng ra khỏi ca bin phía trước xe rơi xuống đường, bánh xe bên phụ xe ô tô do H điều khiển tiếp tục va chạm, kéo rê anh K về phía Ý Yên rồi mới dừng hẳn lại. Hậu quả làm anh K tử vong tại chỗ, hai phương tiện xe ô tô bị hư hỏng.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 789 ngày 21-06-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Nạn nhân Phạm Trung K chết do chấn thương vỡ sập xương hộp sọ, dập tổ chức não. Cơ chế do va đập và đè ép.

Tại Bản kết luận giám định độc chất số 034 và 035 ngày 05-6-2023, Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Ninh Bình đã kết luận: Nồng độ cồn (Ethanol) trong máu của Nguyễn Việt H và Phạm Trung K là $C = 0,00 \text{ mg/100ml}$.

Tại bản Kết luận giám định số 870 ngày 14-7-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận:

+ Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong toàn bộ video gửi đi giám định.

+ Tốc độ xe ô tô BKS 35H - 005.69 tại thời điểm 11 giờ 06 phút 34 giây ngày 27/05/2023 trong video gửi đi giám định ngay trước thời điểm xảy ra va chạm là 41,1 km/h (+- 2,74 km/h).

+ Tốc độ xe ô tô BKS 62C – 131.37 tại thời điểm 11 giờ 06 phút 34 giây ngày 27/05/2023 trong video gửi đi giám định ngay trước thời điểm xảy ra va chạm là 39,8 km/h (+- 2,65 km/h).

+ Không đủ cơ sở để xác định vị trí va chạm ban đầu giữa xe ô tô BKS 62C – 131.37 và xe ô tô BKS 35H – 005.69 trong video gửi đi giám định ở vị trí nào trên mặt đường.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 29 ngày 19-06-2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V đã kết luận: Giá trị thiệt hại tài sản của xe ô tô BKS 62C – 131.37 là 11.291.000 đồng; Giá trị thiệt hại tài sản của xe ô tô BKS 35H – 005.69 là 17.029.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự trong vụ án: Tại giai đoạn điều tra, Nguyễn Việt H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 250.000.000 đồng.

Ông Phạm Văn D (đại diện gia đình anh K) đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đối với xe ô tô BKS 35H – 005.69 bị hư hỏng, bị cáo đã bồi thường cho anh Nguyễn Tiến G (là chủ xe) số tiền là 20.000.000 đồng để sửa xe. Anh G đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Như vậy trách nhiệm dân sự trong vụ án đã giải quyết xong.

Tại bản cáo trạng số 39/CT-VKSVB ngày 18-8-2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố Nguyễn Việt H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo H khai nhận để xảy ra vụ tai nạn là do lỗi của bị cáo. Bị cáo đã không quan sát, không chấp hành báo hiệu đường bộ, không dừng lại một cách an toàn trong trường hợp có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm, nơi đường giao nhau cùng cấp nên đã điều khiển xe ô tô xô thẳng vào ca bin, thùng xe bên phụ của xe ô tô BKS 35H-005.69 gây ra tai nạn giao thông. Bị cáo rất ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

* Ông Phạm Văn C, bà Ninh Thị L và ông Phạm Văn D trình bày: Bị cáo H đã bồi thường cho gia đình anh K tổng số tiền là 250.000.000 đồng. Đến nay gia đình không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;
- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt H từ 12 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.
- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo H phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ của vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông; Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông; Bản kết luận giám định pháp y tử thi của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; Bản kết luận giám định độc chất của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Ninh Bình; Lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại và lời khai của người làm chứng tại cơ quan điều tra; các biên bản điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 11 giờ ngày 27-05-2023, tại khu vực ngã tư Đồng Đội, thuộc địa phận thôn Thượng, xã Minh Tân, huyện V, tỉnh Nam Định, Nguyễn Việt H điều khiển xe ô tô BKS 62C – 131.37 do không chú ý quan sát, không chấp hành biển báo hiệu đường bộ, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong trường hợp có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm, nơi đường giao nhau cùng cấp nên Nguyễn Việt H đã điều khiển xe ô tô của mình xô thẳng vào cabin, thùng xe bên phụ xe ô tô BKS 35H – 005.69 do anh Phạm Trung K điều khiển, làm anh K văng ra khỏi ca bin phía trước xe rơi xuống đường, bánh xe bên phụ xe ô tô do H điều khiển tiếp tục va chạm, kéo rê anh K về phía Ý Yên rồi mới dừng hẳn lại. Hậu quả anh K tử vong tại chỗ, hai phương tiện xe ô tô bị hư hỏng.

Hành vi như đã nêu trên của bị cáo Nguyễn Việt H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định **tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.**

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự an toàn và hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình có thể gây ra hậu quả nguy hại cho xã hội nhưng do chủ quan nên vẫn thực hiện. Vì vậy cần xử lý nghiêm trước pháp luật và có mức hình phạt tương xứng để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần phải xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa vi phạm pháp luật gì.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường

thiệt hại cho gia đình bị hại; Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn được chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú xác nhận; đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ TNHS cho bị cáo và trong vụ án này anh K cũng có lỗi, do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo H có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, được chính quyền địa phương xác nhận nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[4]. Về bồi thường thiệt hại: Người đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc ô tô BKS 62C-131.37 cùng giấy tờ xe cho Nguyễn Việt H; trả lại xe ô tô BKS 35H-005.69 cùng giấy tờ xe cho chủ xe là anh Nguyễn Tiến G và giấy phép lái xe ô tô mang tên Phạm Trung K cho ông Phạm Vật D là phù hợp.

[6]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt H 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện V T, tỉnh Thái Bình nhận được Quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Nguyễn Việt H cho Ủy ban nhân dân xã M L, huyện V T, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo.

Bị cáo H phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Việt H.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Việt H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Nam Định;
- UBND xã M L;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hiến